UBND XÃ TÂN TIẾN **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39 /BC-PKT	*Tân Tiến, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

BÁO CÁO

V/v Đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của bà Phạm Thị Tiền đối với thửa đất số 943, tờ BĐ số 22 tại thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Tân Tiến.

Ngày 15/10/2025, Phòng Kinh tế xã Tân Tiến nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của bà Phạm Thị Tiền., địa chỉ thôn Hông Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kiểm tra rà soát hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, sổ giao ruộng đất năm 1993 và thẩm tra hồ sơ tại thực địa, phòng Kinh tế xã báo cáo UBND xã Tân Tiến về hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của bà Phạm Thị Tiền như sau:

1. Nguồn gốc, hiện trạng sử dụng:

1.1. Nguồn gốc đất: Đất ông cha để lại + Nhận thừa kế QSD đất

- Căn cứ sổ giao ruộng đất trước 15/10/1993 ông Phạm Văn Chác, bà Nguyễn Thị Vân được giao lô đất có diện tích 364,0m^2 trong đó đất ở là 200 m^2, đất trồng cây lâu năm là 164,0 m^2, (Thể hiện trên sổ giao đất trước 15/10/1993 tại trang số 03, xóm 2, thôn Bất Nạo).

Ông Phạm Văn Chác, bà Nguyễn Thị Vân đã chết, ngày 11/08/2025 gia đình đã họp phân chia di sản, thống nhất người được hưởng di sản của 02 cụ để lại là bà Phạm Thị Tiềm

1.2. Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

- Căn cứ vào kết quả đo đạc địa chính thửa đất, bản mô tả ranh giới, mốc giới, thửa đất của bà Phạm Thị Tiền có diện tích hiện trạng sử dụng là 368,2m^2, thuộc thửa đất số 943, tờ BĐ số 22. Diện tích hiện trạng tăng so với sổ giao ruộng đất năm 1993 là 4,2m^2. Kiểm tra tài liệu hồ sơ địa chính và hiện trạng sử dụng đất, qua xác minh từ cơ sở, xác định diện tích đất tăng là do sai số do cách đo đạc địa chính và tính toán diện tích. Gia đình không lấn chiếm giao thông, thủy lợi, không lấp ao cơ bản. Hiện trạng ranh giới được phân định rõ ràng, gia đình đã sử dụng ổn định từ lâu.
- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không;
- Về sự phù hợp với quy hoạch: Phù hợp quy hoạch;
- Hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất: Đảm bảo tính pháp lý về nguồn gốc đất đai, tài sản gắn liền với đất;

- Trong thời gian công khai hồ sơ đăng ký, cấp GCN quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, phòng Kinh tế và UBND xã Tân Tiến và gia đình bà Phạm Thị Tiền không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại hay tranh chấp về ranh giới, mốc giới sử dụng đất và hồ sơ đăng ký đất đai, cấp GCN quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất nêu trên.

II. Đề xuất, kiến nghị:

Căn cứ Điều 137 Luật đất đai năm 2024, nghị định số 101/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính Phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Phòng Kinh tế xã đề nghị UBND xã Tân Tiến xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bà Phạm Thị Tiền địa chỉ thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên với nội dung như sau:

- Diện tích đề nghị cấp Giấy chứng nhận: 368,2m^2
- Mục đích sử dụng: Đất ONT là 200,0 m^2; Đất trồng CLN là 168,2m^2;
- Nguồn gốc sử dụng đất: Đất ông cha để lại
- Thời điểm sử dụng đất: Trước năm 15/10/1993
- Thời hạn sử dụng đất:

Đất ở: Lâu dài; đất nông nghiệp (CLN): Đến hết ngày 31/ 12/ 2063.

Hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của bà Phạm Thị Tiền đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

Phòng Kinh tế xã báo cáo Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐKQ.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN TIẾN - T. HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Toàn

UBND XÃ TÂN TIẾN **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39 /TTr-PKT	*Tân Tiến, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

TỜ TRÌNH

Về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bà Phạm Thị Tiền với thửa đất số 943, tờ BĐ số 22 tại thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch UBND xã Tân Tiến

Phòng Kinh tế xã Tân Tiến nhận được hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của bà Phạm Thị Tiền, địa chỉ thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kiểm tra rà soát hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, sổ giao ruộng đất năm 1993 và tiến hành thẩm tra hồ sơ tại thực địa, căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, phòng Kinh tế xã báo cáo và trình Chủ tịch UBND xã Tân Tiến nội dung như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ - CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ - CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 150/2025/NĐ - CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ - CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT - BTNMT ngày 31/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT này 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, gồm:

a) Hồ sơ do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản nộp, gồm có:

+ Đơn đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất.

+ Các giấy tờ, văn bản chứng minh nguồn gốc sử dụng đất hợp pháp;

+ Các giấy tờ kê khai nghĩa vụ tài chính theo quy định.

+ Văn bản phân chia di sản thừa kế QSD đất

b) Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

- Thửa đất số 943, tờ bản đồ số 22
- Địa chỉ thửa đất: thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Vị trí theo Bảng giá đất của UBND tỉnh: KV2 – VT2 – Ngõ thôn.
- Diện tích hiện trạng: 368,2m2, loại đất: ONT = 200,0 m^2. CLN = 168,2 m^2

c) Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Theo hồ sơ hiện đang lưu trữ tại UBND xã, hiện tại thửa đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp về đất đai, tài sản gắn liền với đất.

d) Về nguồn gốc sử dụng đất:

- Theo sổ giao đất năm 1993, bản đồ năm 1997: Đất ông cha để lại

3. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ Điều 137 Luật Đất đai năm 2024, hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 943, tờ bản đồ số 22 của bà Phạm Thị Tiềm đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

Phòng Kinh tế xã Tân Tiến báo cáo và trình Chủ tịch UBND xã Tân Tiến xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Chủ sử dụng đất: bà Phạm Thị Tiềm.
- Địa chỉ thường trú: thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Thửa đất số 943, tờ bản đồ số 22, địa chỉ thửa đất: thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Diện tích đề nghị cấp GCN: 368,2m^2 trong đó: Đất ONT = 200,0 m^2. Đất CLN = 168,2 m^2
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ONT: Lâu dài; Đất CLN: Đến 31/12/2063
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Nguồn gốc: Đất ông cha để lại
- Thời điểm sử dụng đất: Trước 15/10/1993

4. Hồ sơ kèm theo Tờ trình:

- Đơn đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất.
- Biên bản thẩm tra thực địa;
- Báo cáo nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất.
- Trích lục bản đồ địa chính;.
- Các hồ sơ theo điểm a) mục 2 của Tờ trình./.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, PKT.

PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN TIẾN
TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN TIẾN - T. HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BIÊN BẢN
Thẩm tra, xác minh và kiểm tra thực địa hồ sơ đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2025. Tại thôn Bắt Nao xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên, Chúng tôi gồm:

I. Thành phần tổ kiểm tra:

1. Ông: **Nguyễn Mạnh Toàn** - Trưởng phòng Kinh tế xã Tân Tiến
2. Ông: **Phạm Ngọc Cừ** - Chuyên viên phòng Kinh tế xã Tân Tiến
3. Ông: **Nguyễn Thế Duy** - Chuyên viên phòng Kinh tế xã Tân Tiến
4. Ông (bà): Nguyễn Văn Sơn - Trưởng thôn Bắt Nao

II. Người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

1.Ông (bà): Phạm Thị Tiến CCCD số: 034163016994 Ngày cấp: .....

2.Ông (bà): ..... CCCD số: ..... Ngày cấp: .....

Địa chỉ thường trú: Tại Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA:

1. Về thửa

1.1 - Thửa đất số: 943, Tờ bản đồ: 22

1.2 - Địa chỉ thửa đất xin cấp: Tại thôn Bắt Nao, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

1.3 - Vị trí thửa đất theo bảng giá của UBND tỉnh: VT2 Các thửa đất còn lại

1.4 - Diện tích đất theo hiện trạng: 368,2m² (.....)

1.5 - Diện tích đất theo giấy tờ: 364,0m² (.....)

1.6 - Diện tích tăng, giảm: Tăng 4,2m² (.....)

Lý do tăng giảm: Do sai số đo đạc

1.7. Mục đích sử dụng: ONT + CLN

1.8 - Nguồn gốc sử dụng đất: Đất ông cha + Nhận Thừa kế

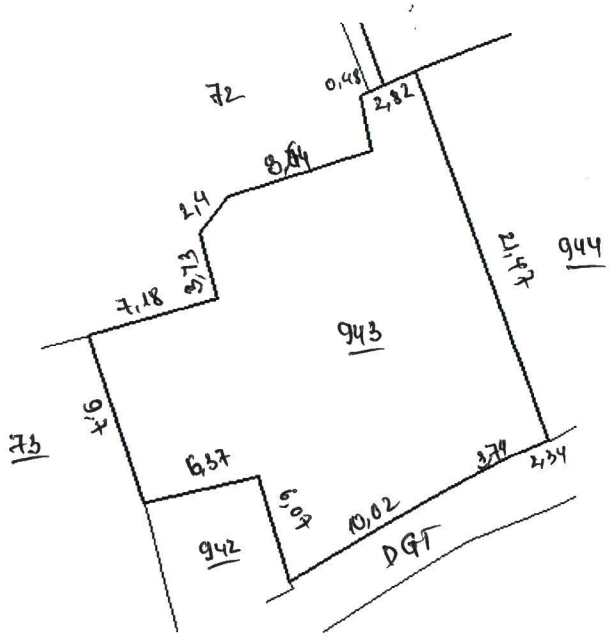
1.9 - Thời điểm sử dụng đất: 15/10/1993 + 2025

1.10 Thời hạn sử dụng đất: + Đất ở : Lâu dài + Đất nông nghiệp: Đến 31/12/2063

2. Về nhà

- Cấp nhà: -/- 4
- Diện tích sàn: -/- 100m² + 100m² - Diện tích xây dựng: 100m² + 100m²
- Số tầng: -/- 01
- Nguồn gốc hình thành nhà: -/- Tự xây dựng
- Ngày, tháng, năm hoàn công: 1999 + 2023

Sơ đồ thửa đất:



Xác nhận của các chủ sử dụng đất liền kề ký và ghi rõ họ tên *(là trách nhiệm của chủ sử dụng đất dưới sự giám sát của trưởng thôn)*

- Đông: Bà Ngọt Ngọt
- Nam: DGT Phạm Ngọc Cư
- Tây: Ô. Liêm Nguyễn Văn
- Bắc: Ô. Bình Bà Tâm
  Bà Thuỷ: Vũ Thị Thuỷ (Thuỷ)

6. Về nghĩa vụ tài chính:

7. Về tình trạng tranh chấp đất đai: Không

8. Về quy hoạch sử dụng đất: Phù hợp

9. Các giấy tờ kèm theo:

IV. Ý KIẾN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Mức độ kê khai hồ sơ: Đầy đủ

2. Diện tích phải sử lý: 0 m^2

3. Hình thức sử lý : Không

4. Đủ điều kiện đăng ký ☑; Đủ điều kiện cấp GCN quyền sử dụng đất ☐:

4.1. Diện tích thửa đất: 368,2 m^2, trong đó:

- Diện tích đất ở: 200 m^2, trong hạn mức: 200 m^2, Ngoài hạn mức: ..... m^2
- Diện tích đất nông nghiệp (CLN): 168,2 m^2

4.2. Tài sản gắn liền với đất:

- Cấp nhà: .....
- Diện tích sàn ..... (m^2): Diện tích xây dựng ..... (m^2):
- Số tầng: .....
- Nguồn gốc hình thành nhà: .....
- Ngày, tháng, năm hoàn công: .....

5. Không đủ điều kiện đăng ký ☐; Không đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ ☐:

Lý do: .....

.....

6. Nội dung khác: Chủ sử dụng đất, các hộ liền kề cam kết kê khai trung thực, cung cấp đầy đủ giấy tờ hợp pháp, cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu phát hiện kê khai không đúng, sử dụng giấy tờ giả hoặc có hành vi gian dối trước cán bộ thẩm định, kiểm tra xác minh thực địa, thực hiện đầy đủ hướng dẫn đúng quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước cơ quan và pháp luật nếu để xảy ra sai sót, thiếu sót trong quá trình thẩm tra.

7. Thời gian công khai 15 ngày , từ ngày:..... đến hết ngày:..... tại UBND xã Tân Tiến và nhà văn hoá thôn nơi có đất. Hết thời hạn công khai, nếu không nhận được ý kiến phản ánh liên quan hồ sơ, phòng kinh tế xã Tân Tiến thực hiện chuyển thuế theo quy định.

Biên bản được thông qua, mọi người đều nhất trí với số liệu kiểm tra và ý kiến kết luận, biên bản được lập thành 02 bản để lưu hồ sơ./.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT *(ký, ghi rõ họ tên)* Tiến Phạm Thị Tiến	**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THÔN** *(ký, ghi rõ họ tên)* Soa Nguyễn Văn Soa

CHUYÊN VIÊN THẨM ĐỊNH		**PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN TIẾN**
Nguyễn Thế Duy	**Phạm Ngọc Cừ**	Nguyễn Mai Tâm

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TÂN TIẾN
BỘ PHẬN TN VÀ TKQ

SỐ: H31.171-251015-0015/KSGQHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

- Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Tiến
- Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:
- Tên người nộp: PHẠM VĂN MAY
- Địa chỉ: Xóm 2, Thôn Bất Nạo, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên
- Ngày giờ tiếp nhận: 15/10/2025 15:56:12, ngày giờ hẹn trả: 12/11/2025 15:56:12

Tên cơ quan	Thời gian giao, nhận hồ sơ	KQ giải quyết	Ghi chú
1.Giao: **Công chức TN Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	7 ….giờ 00 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2025 **Người giao** *(Ký, họ tên)* Vũ Đình Chiu **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Cán bộ tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ *(Không tính thời gian)*
	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Phân công thẩm định *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thẩm định hs *(72 giờ làm việc)*
	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Trình Lãnh đạo xã *(16 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Kiểm tra, phê duyệt *(8 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Niêm yết, công khai *(2 giờ làm việc)*
	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thông báo kết quả *(20 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Kiểm tra, xem xét *(8 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Xem xét, ký duyệt *(4 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Chuyển thuế *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thông báo và thực hiện nghĩa vụ tài chính (Cơ quan thuế, kho bạc, người nộp hồ sơ thực hiện) *(Không tính thời gian)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Ban hành quyết định *(20 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Đóng dấu và phát hành *(4 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Bộ phận TKQ Trung tâm Phục vụ Hành chính công Xã, Phường**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Bàn giao kết qua *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Bộ phận TKQ Trung tâm Phục vụ Hành chính công Xã, Phường** 2.Nhận: **Tổ chức, cá nhân**	…..giờ…..phút, ngày…..tháng…..năm….. **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân *(Không tính thời gian)*

UBND XÃ/PHƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TÂN TIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 10 năm 2025

H31.171-251015-0015

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Số hồ sơ: H31.171-251015-0015

(Liên: Lưu/Giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Vũ Đình Chìu
Đã tiếp nhận hồ sơ của ông (bà): PHẠM VĂN MAY
Địa chỉ: Xóm 2, Thôn Bất Nạo, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên
Số điện thoại: Email: phucthanh38@gmail.com
Nội dung yêu cầu giải quyết: **Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài**

1. Thành phần hồ sơ:

- Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có). (1 Bản chính)
- Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137, khoản 1, khoản 5 Điều 148, khoản 1, khoản 5 Điều 149 Luật Đất đai, sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (nếu có). Trường hợp thửa đất gốc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 Luật Đất đai mà có phần diện tích đất tăng thêm đã được cấp Giấy chứng nhận thì nộp giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất và Giấy chứng nhận đã cấp cho phần diện tích tăng thêm. (1 Bản chính)
- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất (1 Bản chính)
- TK thuế

2. Số lượng hồ sơ: 1
3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không bao gồm thời gian niêm yết, công khai, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính; Trong khoảng thời gian trên TTHC sẽ thông báo tạm dừng thời gian giải quyết và tiếp tục tính thời gian sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, cơ quan có thẩm quyền xử lý xong vi phạm pháp luật và người vi phạm đã khắc phục xong hậu quả)
4. Thời gian nhận hồ sơ: 15/10/2025 15:56:12
5. Thời gian trả kết quả dự kiến: 12/11/2025 15:56:12
6. Đăng ký nhận kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Tiến
Vào sổ theo dõi, Quyển số:01, Số thứ tự: 27

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ	NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
PHẠM VĂN MAY	Vũ Đình Chìu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN
V/v phân chia tài sản thừa kế

Hôm nay ngày 11 tháng 8 năm 2025
Tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi gồm có:
1. Họ và tên : **PHẠM THỊ NGHÊ** Sinh năm: 1948 – Là con
CMND/CCCD số: 034148000481 Cấp ngày: 16/8/2021 Nơi cấp: Cục CSND
Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên
2. Họ và tên : **PHẠM THỊ BAN** Sinh năm: 1963 – Là con
CMND/CCCD số: 034163022435 Cấp ngày: 14/9/2021 Nơi cấp:Cục CSND
Địa chỉ thường trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên
3. Họ và tên : **PHẠM THỊ TIỀN** Sinh năm: 1963 – Là con
CMND/CCCD số: 034163016994 Cấp ngày: 01/09/2021 Cục CSND
Địa chỉ thường trú: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên
4. Ông: Phạm Dương Kha – Sinh năm: 1956 – Là con
Chết ngày: 28/12/2015 -Theo giấy chứng tử số: 71/2015 – Do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình cấp ngày: 29/12/2015; Vợ và các con ông Kha họp bàn thống nhất cử bà Nguyễn Thị Sâm là vợ ông Kha đại diện phân chia tài sản thừa kế của ông Chác, bà Vân để lại
Họ và tên : **NGUYỄN THỊ SÂM** Sinh năm: 1960 – Là con dâu
CMND/CCCD số: 034160026484 Cấp ngày: 19/12/2021 Cục CSND
Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên
5. Ông: Phạm Văn Mua – Sinh năm: 1959 – Là con
Chết ngày: 05/03/2017 -Theo giấy chứng tử số: 09/2017 – Do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình cấp ngày: 05/03/2017; Vợ và các con ông Mua họp bàn thống nhất cử bà **Phạm Thị Ngọt** là vợ ông Mua đại diện phân chia tài sản thừa kế của ông Chác, bà Vân để lại:
Họ và tên : **PHẠM THỊ NGỌT** Sinh năm: 1959 – Là con dâu
CMND/CCCD số: 034159005496 Cấp ngày: 31/8/2021 Cục CSND
Địa chỉ thường trú: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên
Chúng tôi là người thừa kế theo Pháp luật của:
Ông: **PHẠM VĂN CHÁC** - Sinh năm 1928
Chết ngày: 04/12/1995 theo giấy chứng tử số: 31
do ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nghê Ban Tiền Ngọt Sâm

Cấp ngày: 04/121995
Bà: **NGUYỄN THỊ VÂN** - Sinh năm 1930
Chết ngày: 07/05/2006 theo giấy chứng tử số: 22
do ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
Cấp ngày: 07/5/2006
Chúng tôi thỏa thuận về tài sản thừa kế của ông **Phạm Văn Chác bà Nguyễn Thị Vân** để lại như sau:
Di sản của ông **Chác, bà Vân** được phân chia trong thoả thuận này là khối tài sản sau:

1. Đất thổ cư + nông nghiệp

- Tại thửa số: 943/171;
- Tờ bản đồ số:22/02
- Diện tích: 364,0 m^2
- Trong đó đất ở (ONT): 200,0 m^2; Đất nông nghiệp (CLN): 164,0 m^2
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất nông nghiệp (CLN) đến hết ngày 31/12/2063

Nguồn gốc sử dụng: Đất ông cha để lại
Địa chỉ thửa đất: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Trước khi chết ông **Chác, bà Vân** không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ về tài sản.
Nay chúng tôi họp bàn và đi đến thống nhất để lại toàn bộ khối tài sản trên cho:
Bà: **Phạm Thị Tiền** là con gái được hưởng toàn bộ khối tài sản trên.
Chúng tôi xin cam đoan:
- Những thông tin ghi trong Văn bản họp gia đình V/v thống nhất thỏa thuận tài sản thừa kế của ông **Chác, bà Vân** để lại là đúng sự thật;
Ngoài chúng tôi ra ông **Chác, bà Vân** không còn người thừa kế nào khác;
Không bỏ sót, không dấu người thừa kế theo pháp luật, ngoài những người thừa kế đã nêu trong văn bản, ông **Chác, bà Vân** không còn người thừa kế nào khác
- Văn bản họp gia đình về việc thống nhất thỏa thuận tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và và cam kết không ý kiến kiến nghị gì khác, và ký tên dưới đây để làm bằng chứng./.

Những người thừa kế
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nghĩa
Phạm thị Nghĩa

Ban
phạm thị Ban

Tiền
Phạm thị Tiền

Ngọt
phạm thị Ngọt

Sâm
Nguyễn Thị Sâm

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC
VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ

Ngày: 11/8/2025

(Ngày mười một, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Tôi: Nguyễn Văn Khánh – Phó chủ tịch UBND xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

CHỨNG THỰC:

Văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Họ và tên : **PHẠM THỊ NGHÊ** Sinh năm: 1948 – Là con

CMND/CCCD số: 034148000481 Cấp ngày: 16/8/2021 Nơi cấp: Cục CSND

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên

2. Họ và tên : **PHẠM THỊ BAN** Sinh năm: 1963 – Là con

CMND/CCCD số: 034163022435 Cấp ngày: 14/9/2021 Nơi cấp:Cục CSND

Địa chỉ thường trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên

3. Họ và tên : **PHẠM THỊ TIỀN** Sinh năm: 1963 – Là con

CMND/CCCD số: 034163016994 Cấp ngày: 01/09/2021 Cục CSND

Địa chỉ thường trú: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên

4. Họ và tên : **NGUYỄN THỊ SÂM** Sinh năm: 1960 – Là con dâu

CMND/CCCD số: 034160026484 Cấp ngày: 19/12/2021 Cục CSND

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên

5. Họ và tên: **PHẠM THỊ NGỌT** Sinh năm: 1959 – Là con dâu

CMND/CCCD số: 034159005496 Cấp ngày: 31/8/2021 Cục CSND

Địa chỉ thường trú: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh hưng Yên

Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thoả thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu chứng thực, những người thoả thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thoả thuận phân chia di sản, và đã cùng ký vào văn bản thoả thuận phân chia di sản này trước mặt ông Hoàng Mạnh Tuyến – Công chức Tư pháp là người tiếp nhân hồ sơ

- Văn bản thoả thuận phân chia di sản này được lập thành 06 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ 03.trang), giao cho:

+ Giao cho những người thừa kế ở trên mỗi người một bản chính;

Lưu tại ủy ban nhân dân một bản chính.

Số chứng thực: 22 quyển số: 01 - SCT/HĐ,GD.

NGƯỜI TIẾP NHÂN HỒ SƠ	**PHÓ CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ**
Hoàng Mạnh Tuyến	**Nguyễn Văn Khánh**

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4179/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 01 tháng 8 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM VĂN CHÁC

Ngày, tháng, năm sinh: 1928

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 04/12/1995 ghi bằng chữ: Ngày bốn, tháng mười hai, năm một nghìn chín trăm chín mươi lăm

Nơi chết: Tại Gia Đình

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 31/1995 ngày 04 tháng 12 năm 1995

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4177/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 01 tháng 8 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN THỊ VÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 1930

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 09 giờ 02 phút, ngày 07/05/2006 ghi bằng chữ: Ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm linh sáu

Nơi chết: Tại gia đình xã Đồng Tiến

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 22/2006 ngày 07 tháng 5 năm 2006

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN
V/v cử người đại diện thừa kế

Hôm nay ngày 11/8/2025

Tại ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi gồm có:

1. Họ và tên : **NGUYỄN THỊ SÂM** Sinh năm: 1960 – Là vợ
CMND/CCCD số: 034160026484 Cấp ngày: 19/12/2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
2. Họ và tên : **PHẠM ĐỨC KHƯƠM** Sinh năm: 1983 – Là con
CMND/CCCD số: 034083002729 Cấp ngày: 13/01/2025 Nơi Cấp: Bộ CA
Địa chỉ liên hệ: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
3. Họ và tên : **PHẠM THỊ NHUNG** Sinh năm: 1987 – Là con
CMND/CCCD số: 034187021844 Cấp ngày: 19/8/2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Quan Đình Nam, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi là người thừa kế theo Pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của:

Ông: **PHẠM DƯƠNG KHA** Sinh Năm 1956

Chết ngày: 28/12/2015 theo giấy chứng tử số: 71

do ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Cấp ngày: 29/12/2015

Chúng tôi thỏa thuận về quyền thừa kế tài sản của ông **Phạm Dương Kha** được hưởng theo quy định của pháp luật. Nay ông **Kha** đã chết chúng tôi thỏa thuận thống nhất cử bà **Nguyễn Thị Sâm** là Vợ, là mẹ đứng ra là người đại diện quyết định quyền thừa kế tài sản của ông **Kha** được hưởng của bố, mẹ ông **Kha** để lại.

Tài sản ông **Kha** được hưởng của bố, mẹ ông **Kha** để lại là một phần khối tài sản sau:

1. Đất thổ cư + nông nghiệp

- Tại thửa số: 943/171;
- Tờ bản đồ số:22/02
- Diện tích: 364,0 m^2
- Trong đó đất ở (ONT): 200,0 m^2; Đất nông nghiệp (CLN): 164,0 m^2
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất nông nghiệp (CLN) đến hết ngày 31/12/2063

Nguồn gốc sử dụng: Đất ông cha để lại

Địa chỉ thửa đất: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Khương Sâm Nhung

Trước khi chết ông **Kha** không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ về tài sản. Nay chúng tôi họp bàn và đi đến thống nhất cử bà:

Bà: **Nguyễn Thị Sâm** là vợ, là mẹ toàn quyền quyết định.

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin ghi trong Văn bản họp gia đình V/v thống nhất thỏa thuận quyền thừa kế tài sản của ông **Kha** được hưởng là đúng sự thật;

Ngoài chúng tôi ra, ông **Kha** không còn người thừa kế nào khác;

Không bỏ sót, không dấu người thừa kế theo pháp luật, ngoài những người thừa kế đã nêu trong văn bản, ông **Kha** không còn người thừa kế nào khác

- Văn bản thỏa thuận cử người đại diện phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và và cam kết không ý kiến kiến nghị gì khác, và ký tên dưới đây để làm bằng chứng./.

Những người thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

Khuôn

Phạm Đức Khuôn

Sâm

Nguyễn Thị Sâm

Nhung

Phạm Thị Nhung

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC VĂN BẢN
CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÂN CHIA DI SẢN

Ngày: 11/8/2025

Ngày mười một, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm

Tại: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Tôi: Nguyễn Văn Khánh – Phó chủ tịch UBND xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

CHỨNG THỰC:

Văn bản thoả thuận cử người đại diện phân chia di sản thừa kế được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Họ và tên : **NGUYỄN THỊ SÂM** Sinh năm: 1960 – Là vợ
CMND/CCCD số: 034160026484 Cấp ngày: 19/12/2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
2. Họ và tên : **PHẠM ĐỨC KHƯƠM** Sinh năm: 1983 – Là con
CMND/CCCD số: 034083002729 Cấp ngày: 13/01/2025 Nơi Cấp: Bộ CA
Địa chỉ liên hệ: Thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
3. Họ và tên : **PHẠM THỊ NHUNG** Sinh năm: 1987 – Là con
CMND/CCCD số: 034187021844 Cấp ngày: 19/8/2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Quan Đình Nam, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thoả thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu chứng thực, những người thoả thuận cử người phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thoả thuận cử người phân chia di sản, và đã cùng ký vào văn bản thoả thuận cử người phân chia di sản này trước mặt ông Hoàng Mạnh Tuyến – Công chức Tư pháp – Hộ tịch là người tiếp nhân hồ sơ

- Văn bản thoả thuận cử người phân chia di sản này được lập thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ 03.trang), giao cho:

+ Giao cho những người thừa kế trên mỗi người một bản chính bản chính;

+ Lưu tại ủy ban nhân dân một bản chính.

Số chứng thực: 24 quyển số: 01 - SCT/HĐ,GD.

NGƯỜI TIẾP NHÂN HỒ SƠ	PHÓ CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ
Hoàng Mạnh Tuyến	Nguyễn Văn Khánh

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4178/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 01 tháng 8 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM DƯƠNG KHA

Ngày, tháng, năm sinh: 1956

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 28/12/2015 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi tám, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm mười lăm

Nơi chết: Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 71/2015 ngày 29 tháng 12 năm 2015

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN
V/v cử người đại diện thừa kế

Hôm nay ngày 11/8/2025
Tại ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi gồm có:

1. Họ và tên : **PHẠM THỊ NGỌT** Sinh năm: 1959 – Là vợ
CMND/CCCD số: 034159005496 Cấp ngày: 31/8//2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
2. Họ và tên : **PHẠM VĂN MAY** Sinh năm: 1985 – Là con
CMND/CCCD số: 034085006785 Cấp ngày: 10/7/2025 Nơi Cấp: Bộ CA
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
3. Họ và tên : **PHẠM VĂN MINH** Sinh năm: 1990 – Là con
CMND/CCCD số: 034090003714 Cấp ngày: 19/8//2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi là người thừa kế theo Pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của:
Ông: **PHẠM VĂN MUA** Sinh Năm 1959
Chết ngày: 05/3/2017 theo giấy chứng tử số: 09
do ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
Cấp ngày: 05/3/2017

Chúng tôi thỏa thuận về quyền thừa kế tài sản của ông **Phạm Văn Mua** được hưởng theo quy định của pháp luật. Nay ông **Mua** đã chết chúng tôi thỏa thuận thống nhất cử bà **Phạm Thị Ngọt** là Vợ, là mẹ đứng ra là người đại diện quyết định quyền thừa kế tài sản của ông **Mua** được hưởng của bố, mẹ ông **Mua** để lại.

Tài sản ông **Mua** được hưởng của bố mẹ ông **Mua** để lại là một phần khối tài sản sau:

1. Đất thổ cư + nông nghiệp

- Tại thửa số: 943/171;
- Tờ bản đồ số:22/02
- Diện tích: 364,0 m^2
- Trong đó đất ở (ONT): 200,0 m^2; Đất nông nghiệp (CLN): 164,0 m^2
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất nông nghiệp (CLN) đến hết ngày 31/12/2063

Nguồn gốc sử dụng: Đất ông cha để lại
Địa chỉ thửa đất: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Trước khi chết ông **Mua** không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ về tài sản.
Nay chúng tôi họp bàn và đi đến thống nhất cử bà:

Bà: **Phạm Thị Ngọt** là vợ, là mẹ toàn quyền quyết định.

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin ghi trong Văn bản họp gia đình V/v thống nhất thỏa thuận quyền thừa kế tài sản của ông **Mua** được hưởng là đúng sự thật;

Ngoài chúng tôi ra, ông **Mua** không còn người thừa kế nào khác;
Không bỏ sót, không dấu người thừa kế theo pháp luật, ngoài những người thừa kế đã nêu trong văn bản, ông **Mua** không còn người thừa kế nào khác

- Văn bản thỏa thuận cử người đại diện phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và và cam kết không ý kiến kiến nghị gì khác, và ký tên dưới đây để làm bằng chứng./.

Những người thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngọt
Phạm thị Ngọt

Mua

May
phạm văn May

Hiếu
phạm văn Hiếu

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC VĂN BẢN
CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÂN CHIA DI SẢN

Ngày: 11/8/2024

Ngày mười một, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm

Tại: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Tôi: Nguyễn Văn Khánh – Phó chủ tịch UBND xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

CHỨNG THỰC:

Văn bản thoả thuận cử người đại diện phân chia di sản thừa kế được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Họ và tên : **PHẠM THỊ NGỌT** Sinh năm: 1959 – Là vợ
CMND/CCCD số: 034159005496 Cấp ngày: 31/8//2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
2. Họ và tên : **PHẠM VĂN MAY** Sinh năm: 1985 – Là con
CMND/CCCD số: 034085006785 Cấp ngày: 10/7/2025 Nơi Cấp: Bộ CA
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
3. Họ và tên : **PHẠM VĂN MINH** Sinh năm: 1990 – Là con
CMND/CCCD số: 034090003714 Cấp ngày: 19/8//2021 Nơi Cấp: Cục CSND
Địa chỉ liên hệ: Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thoả thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu chứng thực, những người thoả thuận cử người phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thoả thuận cử người phân chia di sản, và đã cùng ký vào văn bản thoả thuận cử người phân chia di sản này trước mặt ông Hoàng Mạnh Tuyến – Công chức Tư pháp – Hộ tịch là người tiếp nhân hồ sơ

- Văn bản thoả thuận cử người phân chia di sản này được lập thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ 03.trang), giao cho:

+ Giao cho những người thừa kế trên mỗi người một bản chính bản chính;

+ Lưu tại ủy ban nhân dân một bản chính.

Số chứng thực: 23 quyển số: 01 - SCT/HĐ,GD.

NGƯỜI TIẾP NHÂN HỒ SƠ	**PHÓ CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ**
Hoàng Mạnh Tuyến	**Nguyễn Văn Khánh**

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4176/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 01 tháng 8 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM VĂN MUA

Ngày, tháng, năm sinh: 1959

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 05/03/2017 ghi bằng chữ: Ngày năm, tháng ba, năm hai nghìn không trăm mười bảy

Nơi chết: xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân Xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 09 ngày 05 tháng 3 năm 2017

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: **Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến**

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:
(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): **PHẠM THỊ TIỀN** Năm sinh: **1963**

b) CCCS số (3): **034163016994**; Cấp ngày: **01/09/2021**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát**

c) Địa chỉ (4): **Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên**

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): **0385 783 422** Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: **943**; Tờ bản đồ số: **22**

b) Địa chỉ (5): **Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên**

c) Diện tích (6): **368,2 m²**; sử dụng chung: **..... m²;** sử dụng riêng: **368,2 m²**.

d) Sử dụng vào mục đích (7): **ONT= 200 m²**; **CLN=168,2 m²**.

Từ thời điểm: **Trước năm 1993**

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất (8): **ONT:** Lâu dài; **CLN:** theo luật đất đai

e) Nguồn gốc sử dụng đất (9): **Đất ông cha- Nhận thừa kế**

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề .....(10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng (12): ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng (13):..... m².

d) Sở hữu chung (14): .....m², sở hữu riêng (14): .....m².

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: ……tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo [19]:

(1) Sổ giao đất năm 1993, Bản đồ đo đạc năm 1997

(2) Kết qua đo đạc chỉnh lý thửa đất

(3) Hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tân Tiến, ngày 10 tháng 10 năm 2025

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có)

Tiến

Phạm Thị Tiền

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Ghi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục. (Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☒ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Phạm Thị Tiền

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **034163016994**

[07] Địa chỉ: **Thôn Hồng Phong**

[08] Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến** [09] Tỉnh/Thành phố: **Hưng Yên**

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **943**; Tờ bản đồ số: **22**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố: **Ngõ thôn** Thôn/xóm/ấp: **Bất Nạo**

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**

1.2.3. Tỉnh/thành phố **Hưng Yên**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): **Ngõ thôn**

1.4. Mục đích sử dụng đất: **ONT= 200 m^2; CLN= 168,2 m^2**

1.5. Diện tích (m^2): **368,2 m^2**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): **Đất ông cha- Nhận thừa kế**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): .....
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày **11** tháng **08** năm **2025**

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **153.083.000 đồng**

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

153.083.000 đồng

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- Đơn đăng ký cấp giấy CNQSDĐ và các loại giấy tờ có lên quan

- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Tân Tiến, ngày 10 tháng 10 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Tiến

Phạm Thị Tiền

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ: ...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **Phạm Thị Tiền**
[05] Ngày/tháng/năm sinh: **1963**
[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐
[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): **034163016994**
[08] Ngày cấp: **01/09/2021** **[09]** Nơi cấp: **Cục cảnh sát**
[10] Địa chỉ cư trú:
[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố:
[10.3] Tổ/thôn: **Hồng Phong** **[10.4]** Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**
[10.5] Tỉnh/Thành phố: **Hưng Yên**
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: **Thôn Bất Nạo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên**
[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....
[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐
[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
	Phạm Thị Tiền		**034163016994**	

[17] Địa chỉ thửa đất:
[17.1] Số nhà: ..... **[17.2]** Đường/ phố: **Ngõ thôn**
[17.3] Tổ/thôn: **Bất Nạo** **[17.4]** Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**
[17.5] Tỉnh/Thành phố: **Hưng Yên**
[18] Là thửa đất duy nhất: ☐
[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại: **Thuế cơ sở 6, tỉnh Hưng Yên**

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: ..... **[20.2]** Ngày cấp: .....

[20.3] Thửa đất số: **943** **[20.4]** Tờ bản đồ số: **22**

[20.5] Diện tích: **368,2 m²** **[20.6]** Loại đất/ Mục đích sử dụng: **ONT/CLN**

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: **200,0 m²**

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: **200,0 m²**

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: **200,0 m²** **[22.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: **ONT**

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: **Trước năm 1993**

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: **Tháng 08/2025**

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[25.1] Loại nhà: ..... **[25.2]** Diện tích: ..... **[25.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):*

.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Tân Tiến, ngày 10 tháng 10 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Tiên

Phạm Thị Tiền

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG *(Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)*

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: **Phạm Thị Tiền**

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: **1963**

[29] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: **034163016994**

[31] Ngày cấp: **01/09/2021** [32] Nơi cấp: **Cục cảnh sát**

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: ..... [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: **Hồng Phong** [33.4] Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**

[33.5] Tỉnh/Thành phố: .....

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: ..... [34.2] Ngày cấp: .....

[34.3] Thửa đất số: **943** [34.4] Tờ bản đồ số: **22**

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: .....

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: **200,0 m²**

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng: **ONT**

[34.8] Hạn mức *(Hạn mức tại thời điểm cấp GCN)*: **200,0 m²**

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: **200,0 m²** [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: **ONT**

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: **Trước năm 1993**

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:.....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...)*: .....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: **200,0 m²** [40] Hạn mức tính thuế: .....

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: **ONT** [41.2] Tên đường/vùng: **Ngõ thôn**

[41.3] Đoạn đường/khu vực: **VT2 các thửa còn lại**

.....

[41.4] Loại đường: **Bê tông**

[41.5] Vị trí/hạng: **VT2** [41.6] Giá đất: **144.000.000 đồng** [41.7] Hệ số (đường/hẻm ...):

[41.8] Giá 1 m² đất *(Giá đất theo mục đích sử dụng)*: **720.000 đồng/m²**

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở *(Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)*

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức *(thuế suất: 0,03%)*	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức *(thuế suất: 0,07%)*	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức *(thuế suất 0,15%)*
200 m²	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[45] Diện tích: ..... **[46]** Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: .....**[48]** Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: ..... **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[51] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: ..... **[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[54] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

Tân Tiến, ngày 30 tháng 10 năm 2025

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thế Duy

Tân Tiến, ngày 30 tháng 10 năm 2025

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH UBND XÃ

Nguyễn Đình Triệu

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02] Lần đầu: ☒ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: Phạm Thị Tiền

[05] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): **034163016994**

[06.1] Ngày cấp: **01/09/2021** **[06.2]** Nơi cấp: **Cục cảnh sát**

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): ……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: **Thôn Hồng Phong**

[09] Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến** **[10]** Tỉnh/Thành phố: **Hưng Yên**

[11] Điện thoại: ..... **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[15] Địa chỉ: ……...

[16] Xã/phường/đặc khu: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[22] Địa chỉ: ……

[23] Xã/phường/đặc khu: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

……

[30.1] Số:…… **[30.2]** Do cơ quan:…… **[30.3]** Cấp ngày:……..

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……

[31.1] Số……..**[31.2]** Ngày:……

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:…….... **[32.2]** Nơi lập…… **[32.3]** Ngày lập:……...

[32.4] Cơ quan chứng thực …… **[32.5]** Ngày chứng thực: .....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **Phạm Thị Tiền**

[34] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[35] Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **034163016994**

[35.1] Ngày cấp: **01/09/2021** **[35.2]** Nơi cấp: **Cục cảnh sát**

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: **UBND xã Tân Tiến**

[36.2] Ngày lập: **11/08/2025**

[36.3] Cơ quan chứng thực: **UBND xã Tân Tiến**

[36.4] Ngày chứng thực: **11/08/2025**

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) **943**; Tờ bản đồ số (số hiệu): **22**

[41.2] Địa chỉ:.....

[41.3] Số nhà…. Toà nhà… Ngõ/hẻm…... đường/phố…... Thôn/xóm/ấp: **Bất Nạo**

[41.4] Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**

[41.5] Tỉnh/thành phố: **Hưng Yên**

[41.6] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4…)

+ Loại đất 1: **ONT** Vị trí 1: **Ngõ thôn** Diện tích: **200,0 m^2**

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m^2

+ Loại đất 2: **CLN** Vị trí 1: **Ngõ thôn** Diện tích: **168,2 m^2**

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m^2

[41.7] Hệ số (nếu có):.....

[41.8] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): **Đất ông cha- Nhận thừa kế**

[41.9] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **153.083.000 đồng**

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: **153.083.000 đồng**

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế: **153.083.000 đồng**

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) **đồng**

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: .....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:

{[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:.....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
....						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- Hồ sơ thừa kế QSDĐ và Giấy tờ có liên quan;

- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Tân Tiến, ngày 10. tháng 10. năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Tiến

Phạm Thị Tiền

	Trần Thị Thanh		385	
	Phạm Thị Biển		393	
160	Phạm Văn Giang		530	
	Vũ Văn Hoàn		374	Đã giao trả ngày 15/10/2023
	Đoàn Thị Thuật		398	Cán bộ địa chính xã
	Phạm Văn Hanh		331	
	»	Lộc	384	
165	Ng Thị Thuật		391	Trần Văn Xuân
	Vũ Văn Phương		600	
	Phạm Văn Lam		560	Trần Văn Xuân
	»	Vương	557	»
	»	Bình	335	
170	Ng Văn Vệ		390	
	Phạm Văn Thái		364	
	Phạm Thị Nhi		733	
173	Ng Văn Sơn		240	
	Vũ Văn Hoàng		180	

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Trung Dũng

11.877 tờ 80

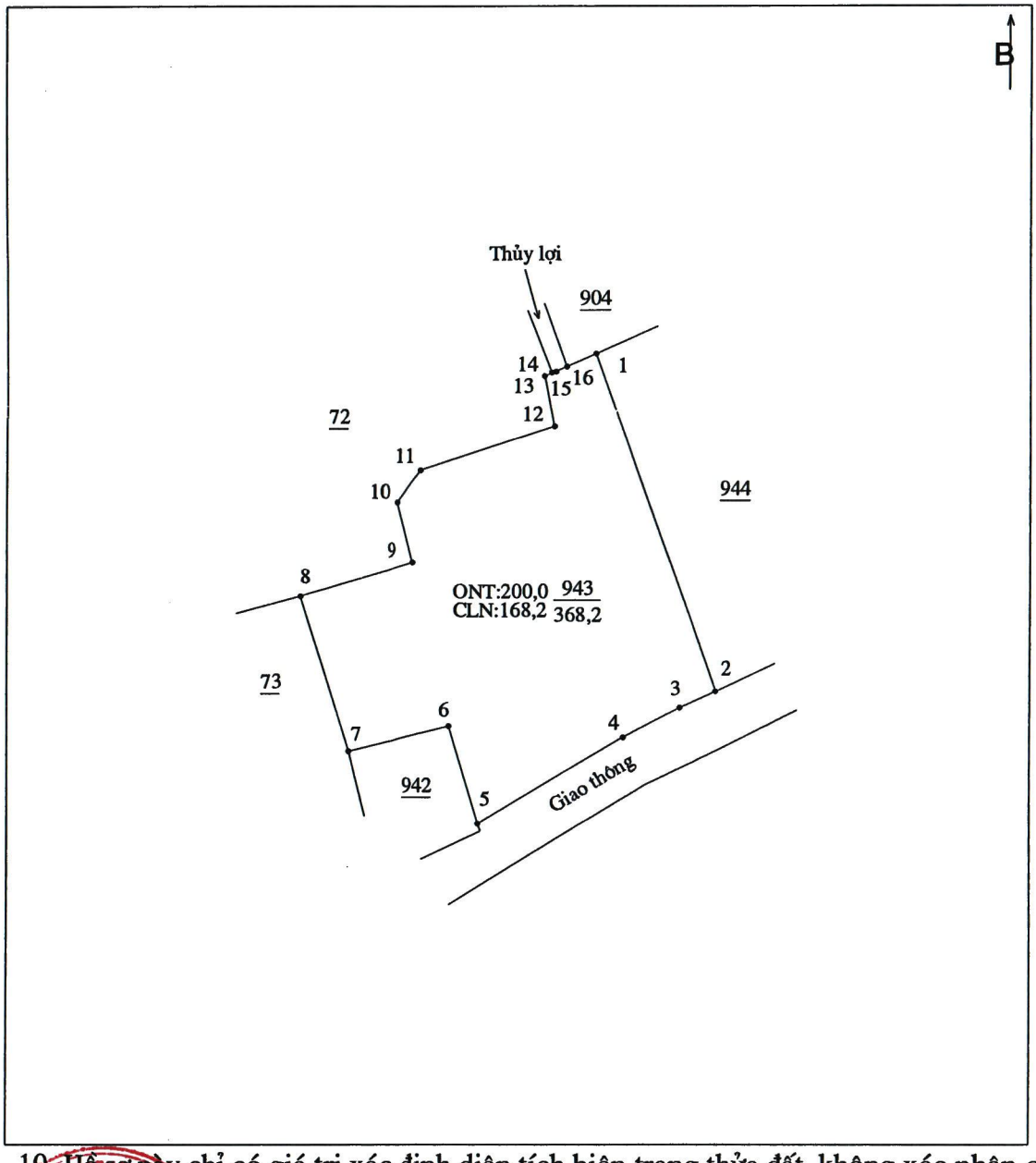
Được quét bằng CamScanner

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 943/71 ;Tờ bản đồ địa chính số: 22
2. Diện tích: 368,2 m^2 ; Mục đích sử dụng: ONT: 200,0m^2 ;CLN: 168,2m^2
3. Địa chỉ thửa đất: Thôn Bất Nạo, Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
4. Tên chủ sử dụng: Phạm Thị Ngọt
5. Địa chỉ thường trú: Thôn Bất Nạo, Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
6. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý:

7. Sơ đồ thửa đất:



6.2 Chiều dài cạnh thửa

Cạnh	Chiều dài(m)
1-2	21,47
2-3	2,34
3-4	3,74
4-5	10,02
5-6	6,07
6-7	6,37
7-8	9,70
8-9	7,18
9-10	3,73
10-11	2,40
11-12	8,46
12-13	3,05
13-14	0,48
14-15	0,25
15-16	0,70
16-1	1,88

10. Hồ sơ này chỉ có giá trị xác định diện tích hiện trạng thửa đất, không xác nhận quyền sử dụng đất.
11. Ranh giới do chủ sử dụng đất chỉ dẫn và chịu trách nhiệm.

Đơn vị đo vẽ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY TNHH ĐO ĐẠC VIỆT
GIÁM ĐỐC
KS. Trần Quốc Toản

Quỳnh Phụ, ngày 20 tháng 06 năm 2024
Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngọt
Phạm Thị Ngọt

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

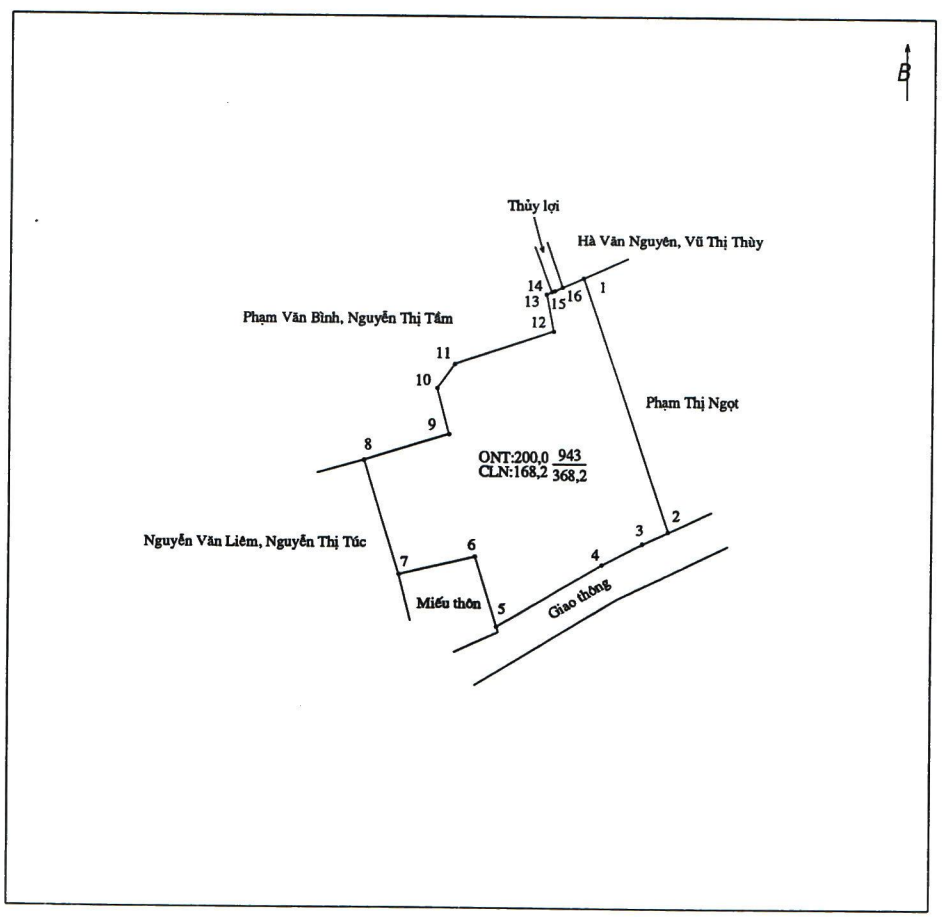
BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 20 tháng 05 năm 2024, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Phạm Thị Ngọt

Đang sử dụng đất tại: Thôn Bất Nạo, Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HOẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

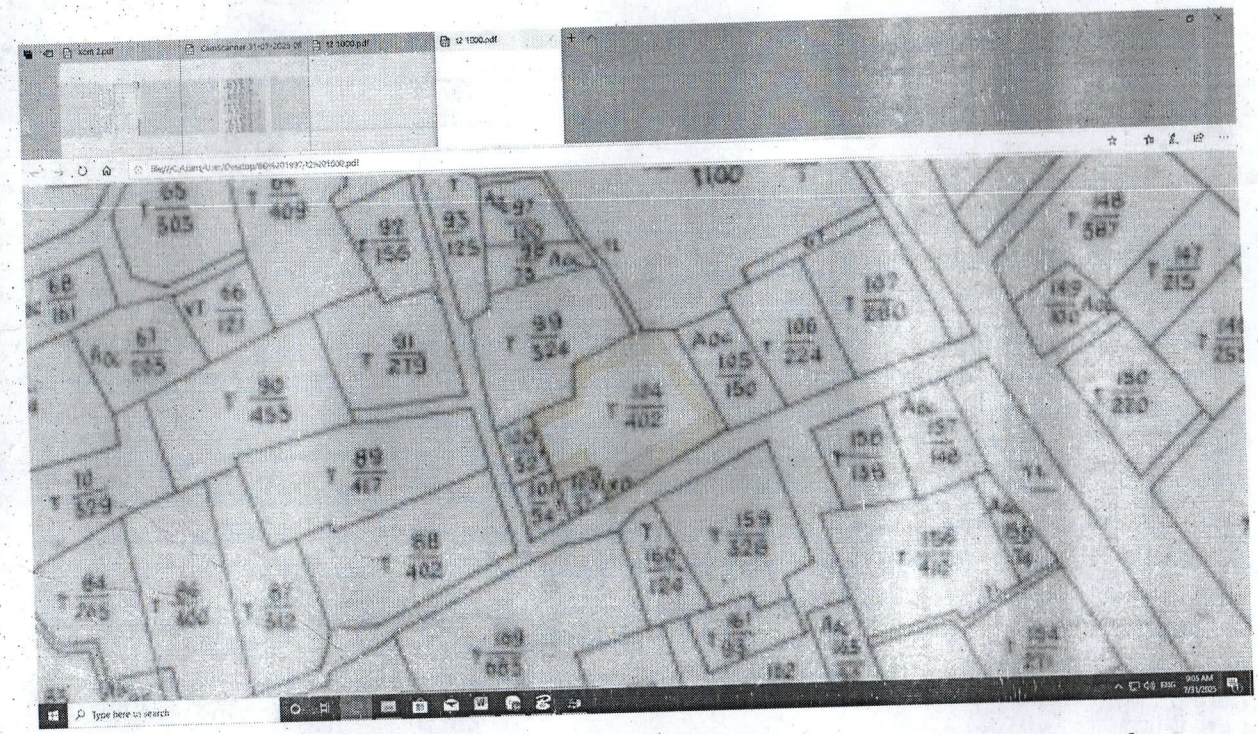
Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý *(Lý do không đồng ý)*
1	UBND xã/thị trấn		
2	Hà Văn Nguyên, Vũ Thị Thùy		
3	Phạm Văn Bình, Nguyễn Thị Tâm		
4	Nguyễn Văn Liêm, Nguyễn Thị Túc		
5	Miếu thôn		
6			
7			
8			
9			
10			
11			

**Chủ sử dụng đất chịu trách nhiệm về chữ ký của các hộ liền kề*

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Người sử dụng đất *(Ký, ghi rõ họ tên)*	Cán bộ địa chính xã/thị trấn *(Ký, ghi rõ họ tên)*	Cán bộ đo đạc *(Ký, ghi rõ họ tên)*
Phạm Thị Ngọt	Vũ Thị Thùy	Phạm Công Thức



Bản đồ đo đạc năm 1997 thửa số 104- tờ 02 (thôn Bất Nạo) xã Tân Tiến

CÔNG CHỨC ĐỊA CHÍNH XÃ

Trần Văn Xiêng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ

Nguyễn Trung Dũng

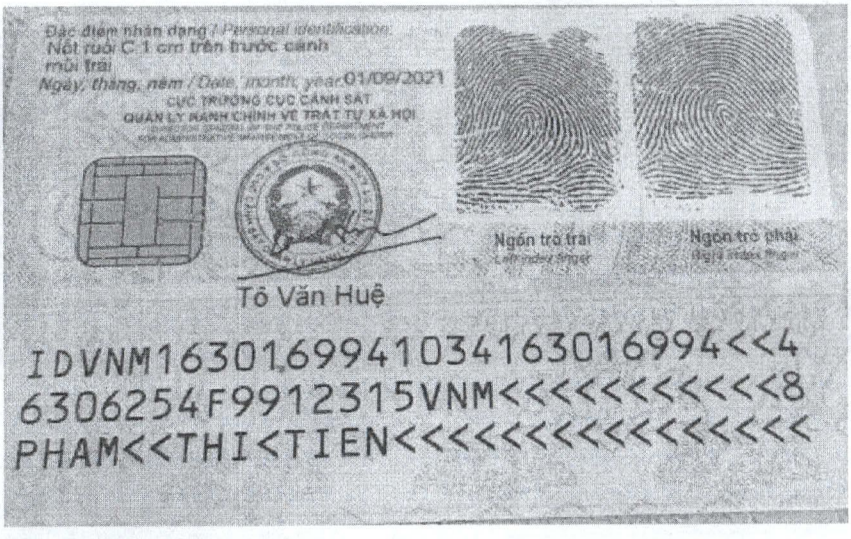


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 034163016994
Họ và tên / Full name:
PHẠM THỊ TIỀN
Ngày sinh / Date of birth: 25/06/1963
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Đồng Tiến, Quỳnh Phụ, Thái Bình
Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Hồng Phong
An Tràng, Quỳnh Phụ, Thái Bình

ó giá trị đến:
ate of expiry
Không thời hạn



Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C 1 cm trên trước cánh mũi trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 01/09/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Tô Văn Huệ

IDVNM163016994103416301699 4<<4
6306254F9912315VNM<<<<<<<<<<<8
PHAM<<THI<TIEN<<<<<<<<<<<<<<<